

Hà Giang, ngày 18 tháng 01 năm 2022

Kính gửi - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức : Công ty cổ phần phân phối Top One
Mã chứng khoán : TOP
Trụ sở chính : Tổ 1, Thị trấn Việt Lâm, Huyện Vị Xuyên, Tỉnh Hà Giang
Điện thoại : 02462.928.994

Căn cứ vào mục 4 điều 11 của thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021
Công ty cổ phần phân phối Top One xin giải về giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 Công ty cổ phần phân phối Top One: -780.260.640 VND tăng so với Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020: -87.956.890.36 VND do các nguyên nhân sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm		So sánh		Nguyên nhân
		2021	2020	Chênh lệch	% Chênh lệch	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	6,467,798,546	5,182,612,838	1,285,185,708	25%	Tăng do Q4/2020 doanh nghiệp đang định hướng lại sản xuất kinh doanh và tại thời điểm đó chưa có doanh thu phát sinh.
2	Các khoản giảm trừ doanh thu			-		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6,467,798,546	5,182,612,838	1,285,185,708	25%	Tăng do Q4/2020 doanh nghiệp đang định hướng lại sản xuất kinh doanh và tại thời điểm đó chưa có doanh thu phát sinh.
4	Giá vốn hàng bán	6,118,097,292	7,027,427,949	-909,330,657	-13%	Giảm do năm 2020 doanh nghiệp chuyển đổi lĩnh vực kinh doanh nên tỷ trọng giá vốn cao so với doanh thu để cạnh tranh trên thị trường
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	349,701,254	-1,844,815,111	2,194,516,365	119%	Tăng do các nguyên nhân trên



STT	Chi tiêu	Năm		So sánh		Nguyên nhân
		2021	2020	Chênh lệch	% Chênh lệch	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	320,582,601	332,569,620	-11,987,019	-4%	Giảm do thu lãi các khoản cho vay giảm
7	Chi phí tài chính		84,224,433,000	-84,224,433,000	-100%	Giảm do không phát sinh chuyển nhượng cổ phần
8	Chi phí bán hàng	486,346,336	577,820,000	-91,473,664	-16%	Giảm do doanh nghiệp thắt chặt chi tiêu tiết kiệm chi phí trong bối cảnh dịch bệnh toàn thế giới.
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	992,789,867	1,562,352,615	-569,562,748	-36%	Giảm do doanh nghiệp thắt chặt chi tiêu tiết kiệm chi phí trong bối cảnh dịch bệnh toàn thế giới.
10	Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh	-808,852,348	-87,876,851,106	87,067,998,758	99%	Tăng do các nguyên nhân nêu trên
11	Thu nhập khác	29,144,994	1,712.00	29,143,282	-1702295%	Tăng do phát sinh bán thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ
12	Chi phí khác	553,286	80,040,642	-79,487,356	-99%	Giảm do không phát sinh các khoản chậm nộp thuế.
13	Lợi nhuận khác	28,591,708	-80,038,930	108,630,638	136%	Tăng do các nguyên nhân trên
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-780,260,640	-87,956,890,036	87,176,629,396	99%	Tăng do các nguyên nhân nêu trên
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			-	-	
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-780,260,640	-87,956,890,036	87,176,629,396	99%	Tăng do các nguyên nhân nêu trên

Trên đây là các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc biến động về Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 so với báo cáo tài chính năm 2020. Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trân trọng kính chào!

- Như trên
- Lưu KT - TH

